



BỘ TƯ PHÁP

Số: 385/QĐ-BTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

kbs
**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
năm 2020 của Bộ Tư pháp**

*Đ/c: Túy, đồng thời
chi trả mua*
BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

*trên Trang
93.3.2020
Nguyễn*
Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;
Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 493/QĐ-BTP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020 của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội của Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTTT Trương Hòa Bình (để báo cáo)
- Bộ Tài chính (để biết);
- Cục CNTT (để đăng lên Công thông tin điện tử);
- Lưu: VT, KHTC.

BỘ TRƯỞNG

Chợ Mới

Lê Thành Long

CHƯƠNG TRÌNH

THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2020 CỦA BỘ TƯ PHÁP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 385/QĐ-BTP
ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

a) Nâng cao hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP), đưa công tác THTK, CLP đi vào thực chất với những kết quả cụ thể; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi lĩnh vực, nhất là trong việc sử dụng ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng tài sản công, góp phần dành nguồn đầu tư cho phát triển và nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp.

b) Phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi hiện tượng lãng phí, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính, nhân lực trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước và trong công tác chuyên môn nghiệp vụ của các đơn vị thuộc Bộ.

2. Yêu cầu

a) Đẩy mạnh việc THTK, CLP trong năm 2020 để góp phần quan trọng hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra tại Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ và các mục tiêu đặt ra tại 493/QĐ-BTP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020 của Bộ Tư pháp;

b) THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Chính phủ; xác định THTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải thực hiện toàn diện, đồng bộ;

c) THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

d) THTK, CLP phải thực sự là nhiệm vụ thường xuyên của các đơn vị thuộc Bộ, phải được tiến hành liên tục, mọi lúc, mọi nơi và trở thành nội dung sinh hoạt hàng tháng của tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội với sự tham gia của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 86/QĐ-BTP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020, Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020;

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách; quản lý chặt chẽ các nguồn thu, chi ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn để góp phần dành nguồn đầu tư cho phát triển, cải thiện đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

c) Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân đảm bảo hoàn thành kế hoạch vốn năm 2020 được giao, góp phần thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;

d) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 để góp phần chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

đ) Triển khai quyết liệt công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu quả. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để sử dụng hiệu quả chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, góp phần cải cách chính sách tiền lương.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

b) Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, công tác phí, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, thông qua việc chuẩn bị kỹ các nội dung, đảm bảo thiết thực và kết hợp của sự kiện để phấn đấu tiết kiệm 12% so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hạn chế bỏ trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; phấn đấu tiết kiệm 15% chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không bỏ trí đoàn ra trong chi thường xuyên các chương trình mục tiêu quốc gia;

c) Tiếp tục cắt giảm 100% việc tổ chức lễ khởi công, động thổ, khánh thành công trình xây dựng cơ bản, trừ các chương trình, dự án nhóm A;

d) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1030/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tư pháp đến năm 2021, định hướng đến năm 2030, đảm bảo mục tiêu đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015, có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với bình quân giai đoạn 2011 - 2015;

Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đầu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công;

Quy định giá dịch vụ sự nghiệp công từng bước tính đủ các chi phí đối với các loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách; đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước thì giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy, trừ các dịch vụ công nhà nước phải quản lý giá theo quy định pháp luật về giá.

đ) Tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí nghiên cứu khoa học đến sản phẩm cuối cùng. Thực hiện công khai về nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật;

e) Sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đầu tư ngân sách cho các cơ sở giáo dục công lập theo trọng điểm. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao. Triển khai có hiệu quả chế độ học phí mới nhằm bảo đảm sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội;

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật;

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư; chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cập nhật, lưu trữ các thông tin, dữ liệu liên quan đến việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; lập, thẩm định, phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công của bộ, cơ quan trung ương và địa phương trên Hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước;

c) Phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2020 phù hợp với thứ tự ưu tiên đã được quy định trong Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và Nghị quyết của Quốc hội có liên quan, ưu tiên thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản, thu hồi vốn ứng trước; mức vốn kế hoạch năm 2020 của từng dự án không vượt quá tổng mức vốn kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 còn lại của từng dự án. Sau khi bố trí vốn đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án, nếu còn nguồn mới bố trí cho các dự án khởi công mới;

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện, hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ, danh mục dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công năm 2020 để kịp thời giao kế hoạch đầu tư công năm 2020 theo đúng thời gian quy định; lựa chọn dự án bảo đảm thủ tục đầu tư xây dựng để khi dự án được giao kế hoạch đầu tư vốn có thể triển khai ngay, tránh tình trạng dự án giao vốn nhưng không triển khai được trong khi một số dự án có nhu cầu thì không được bố trí vốn; Đồng thời, chuẩn bị các điều kiện, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020 và lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 hiệu quả;

đ) THTK, CLP, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công, hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự

án; thực hiện nghiêm việc tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ (trừ các trường hợp quy định tại Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công);

e) Đôn đốc các chủ đầu tư dự án thực hiện việc tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư kịp thời theo đúng quy định của nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán, có chế tài xử lý đối với các đơn vị chậm quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình quốc gia

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình quốc gia, đảm bảo đúng đối tượng, tiến độ và tiết kiệm.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Triển khai đồng bộ Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công;

b) Đẩy mạnh thực hiện việc sáp xếp lại, xử lý nhà đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sáp xếp lại, xử lý tài sản công và Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ, công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí tài sản công; kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất là trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới; quyết liệt thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế;

c) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; Xác định cụ thể từng đối tượng được trang bị tài sản; đồng thời xác định công năng sử dụng của

tài sản để trang bị cho nhiều đối tượng dùng chung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế ở từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tránh lãng phí trong việc trang bị, mua sắm tài sản.

Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về khoán xe công, tổ chức sắp xếp, xử lý xe ô tô đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo đúng Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về định mức sử dụng xe ô tô và đảm bảo theo đúng mục tiêu của Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

g) Chỉ sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích này không đúng quy định;

h) Xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

5. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Thực hiện có kết quả Đề án tinh giản biên chế, bảo đảm đến năm 2021 giảm 10% biên chế công chức và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với biên chế giao năm 2015; các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp;

b) Tiến hành sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị theo quy hoạch và vị trí việc làm đã được phê duyệt; đối với các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương, tiến hành sắp xếp theo Nghị quyết số 635/2019//UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021;

c) Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn theo hướng giảm đầu mối các đơn vị trực thuộc; không thành lập tổ chức mới, không thành lập phòng trong vụ, trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quyết định. Kiên quyết giảm và không thành lập mới các tổ chức trung gian;

d) Rà soát, giảm tối đa các ban quản lý dự án; giải thể những tổ chức không hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả. Kiên quyết không thành lập mới các ban chỉ đạo, tổ chức phối hợp liên ngành làm phát sinh bộ phận chuyên trách, tăng biên chế;

đ) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân. Xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực quản lý của mình. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện THTK, CLP tại đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giao dục nâng cao nhận thức trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép nội dung về THTK, CLP vào các hội nghị, tập huấn có liên quan để tuyên truyền, giáo dục sâu sắc đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục THADS, Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật và các đơn vị thuộc Bộ

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

b) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

Đơn vị thực hiện: Vụ Thi đua khen thưởng, Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị thuộc Bộ

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

3. Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách

a) Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

b) Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách được giao đổi với các đơn vị dự toán thuộc Bộ quản lý theo quy định; chú trọng kiểm tra chặt chẽ các khoản chi bảo đảm theo đúng dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chế độ quy định, trong đó tập trung kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại tại đơn vị.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị dự toán thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

c) Thực hiện có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí trong sử dụng ngân sách gồm:

- Tập trung theo dõi và tham mưu, đề xuất Lãnh đạo Bộ tạm ngừng hoặc đình chỉ cấp kinh phí đối với các đơn vị dự toán không chấp hành quy định của pháp luật về lập và chấp hành quyết toán ngân sách; xuất toán và thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền đã chi sai chế độ, chính sách nhà nước đã quy định.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị dự toán thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

- Trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm và các đoàn thanh tra, kiểm tra, khảo sát của Bộ Tư pháp năm 2020, đảm bảo 100% kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm phải theo đúng định mức, tiêu chuẩn; không sử dụng kinh phí hội nghị, hội thảo để chi cho các nội dung ngoài chương trình. Tổ chức lồng ghép nhiều nội dung trong một hội nghị, hội thảo, tọa đàm, nhất là những nội dung có thành phần tham dự giống nhau, thời gian tổ chức gần nhau thì dùng chung địa điểm tổ chức; Tận dụng tối đa hội trường, phòng họp hiện có của cơ quan Bộ và của các đơn vị khác thuộc Bộ để tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm. Khi tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm các đơn vị phải đảm bảo hoạt động đó có nội dung thiết thực, thành phần tham dự cần

thiết, gọn nhẹ.... nhằm đạt chỉ tiêu tiết kiệm 12% chi phí tổ chức các hoạt động này so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Quý II năm 2020

- Tiết kiệm văn phòng phẩm, điện, nước và các khoản chi khác để tạo nguồn kinh phí tiết kiệm hành chính, tăng thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

- Rà soát khoản chi đoàn ra, đoàn vào; tổ chức các đoàn công tác nước ngoài theo Kế hoạch đối ngoại đã được phê duyệt; hạn chế các đoàn phát sinh ngoài Chương trình, trường hợp có phát sinh phải báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách trước khi trình Bộ trưởng quyết định.

Đơn vị thực hiện: Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Theo Chương trình hoạt động đối ngoại cấp Bộ, cấp Vụ của Bộ Tư pháp đã được phê duyệt và chương trình phát sinh của các đơn vị được Bộ trưởng phê duyệt.

4. Hoàn thiện hệ thống văn bản quy định tiêu chuẩn định mức trong quản lý, điều hành ngân sách, tài sản công phù hợp với điều kiện mới, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và chống lãng phí

a) Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế trang bị, sử dụng và thanh toán cước phí điện thoại công vụ tại nhà riêng và điện thoại di động đối với cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị thuộc Bộ Tư pháp.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Quý I năm 2020

b) Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bố trí, miễn nhiệm, thuê kế toán trưởng, phụ trách kế toán trong các đơn vị kế toán do Bộ Tư pháp quản lý.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Quý III năm 2020

c) Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật đối với dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Quý III năm 2020

d) Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định định mức kinh phí đào tạo bồi dưỡng.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Quý III năm 2020

d) Xây dựng Quyết định ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung năm 2020 của Bộ Tư pháp

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Quý I năm 2020

e) Xây dựng Quyết định ban hành định mức, tiêu chuẩn trang bị xe ô tô chuyên dùng cho các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp sau khi có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Tổng cục THADS và các đơn vị dự toán thuộc Bộ

Thời gian thực hiện: Quý II năm 2020

g) Ban hành quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô (bao gồm xe ô tô chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng) làm cơ sở quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các chi phí liên quan đến việc sử dụng xe.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ, các đơn vị thuộc Bộ được giao quản lý phương tiện và các cơ quan THADS.

Thời gian thực hiện: Quý II năm 2020

h) Xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1740/QĐ-BTP ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy định phân công, phân cấp thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý tài chính, tài sản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ, ứng dụng công nghệ thông tin và đầu tư xây dựng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Tư pháp.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2020

i) Xây dựng Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2724/QĐ-BTP ngày 05 tháng 11 năm 2018 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức, máy móc thiết bị chuyên dùng của Bộ Tư pháp

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Quý II năm 2020

k) Xây dựng, hoàn thiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, liên doanh, liên kết trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị sự nghiệp phối hợp Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Quý II năm 2020

l) Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý bán đấu giá tài sản theo Luật Đấu giá, nhất là việc bán đấu giá tài sản công, quyền sử dụng đất, góp phần tiết kiệm, chống lãng phí, tăng thu cho ngân sách nhà nước, giải quyết nợ xấu, thúc đẩy các hoạt động kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội.

Đơn vị thực hiện: Cục Bổ trợ tư pháp chủ trì, phối hợp Tổng cục THADS.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

m) Thực hiện các quy định về công khai quản lý, sử dụng vốn, tài sản công như: công khai các định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã ban hành; công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao; công khai việc mua sắm, quản lý tài sản công; công khai quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án đầu tư, nguồn vốn đầu tư để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

5. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô chuyên dùng thuộc Bộ Tư pháp quản lý theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Quý II năm 2020

b) Thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước thuộc Bộ Tư pháp quản lý theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công (đối với các cơ sở nhà đất được giao mới hoặc cơ sở nhà, đất có thay đổi phương

án sau thời điểm được phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước).

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

6. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ chi đầu tư xây dựng cơ bản

a) Tổ chức thực hiện tốt các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện giải ngân tạm ứng, thanh toán thuộc kế hoạch vốn đầu tư năm 2020 và vốn kéo dài của năm 2019 để đảm bảo các công trình, dự án được bố trí vốn triển khai thực hiện đúng tiến độ, kế hoạch đặt ra.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Tổng cục THADS và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

b) Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước và Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước để góp phần tiết kiệm chi phí đầu tư; Đẩy mạnh áp dụng đấu thầu qua mạng, đảm bảo tỷ lệ đấu thầu qua mạng theo hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi đạt tối thiểu 50% về số lượng gói thầu và 15% về tổng giá trị gói thầu.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với Tổng cục THADS và các đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

c) Triển khai xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn của Bộ Tư pháp giai đoạn 2021-2025 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, khả thi, tiết kiệm, hiệu quả.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

d) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đầu tư công và đẩy mạnh tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư thông qua việc tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động về quản lý đầu tư công đối với các chủ thể tham gia quá trình đầu tư theo quy định của pháp luật.

Đơn vị thực hiện: Cục Kế hoạch - Tài chính

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường tính công khai, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động đấu thầu thông qua việc triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Bộ, các chủ đầu tư dự án.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Quản lý, sử dụng viên chức, người lao động đảm bảo phù hợp với Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. Triển khai kiện toàn tổ chức, hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ theo đúng Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp và Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Tư pháp.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

b) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

c) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật lao động, tạo sự chuyển biến rõ nét trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; nâng cao chất lượng công tác xây dựng các văn bản, đề án, đảm bảo chất lượng và thời gian theo kế hoạch đặt ra.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

8. Triển khai thực hiện chế độ tự chủ tại các đơn vị quản lý hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

a) Tiếp tục triển khai thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2003/NĐ-CP, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

b) Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội. Xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định số 1030/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tư pháp đến năm 2021, định hướng đến năm 2030 đảm bảo việc sắp xếp, giải thể, sáp nhập, tinh giảm đầu mối, biên chế có lộ trình và giải pháp tổng thể.

Đơn vị thực hiện: Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

9. Đẩy mạnh công khai, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Các đơn vị thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch trong thực hiện nhiệm vụ, sử dụng ngân sách, tài sản để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc và trực thuộc Bộ

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

b) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm trong các lĩnh vực như quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc; tình hình thực hiện các dự án đầu tư; quản lý, sử dụng kinh

phí chương trình mục tiêu quốc gia; mua sắm, trang bị phương tiện đi lại và trang thiết bị làm việc; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

Đơn vị thực hiện: Thanh tra Bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

b) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP.

Đơn vị thực hiện: Thanh tra Bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

c) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

Đơn vị thực hiện: Các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Bộ

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

10. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

a) Thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên Internet; tiếp tục rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết và điều kiện thực hiện các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân.

Đơn vị thực hiện: Cục Công nghệ thông tin, Văn phòng Bộ và các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Bộ

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

b) Đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, góp phần cắt giảm thời gian, chi phí và tăng tính công khai, minh bạch khi thực hiện thủ tục hành chính. Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Đơn vị thực hiện: Cục Công nghệ thông tin, Văn phòng Bộ và các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Bộ

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

c) Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và cập nhật, công khai kết quả tiếp nhận, xử lý kiến nghị trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử của Bộ.

Đơn vị thực hiện: Cục Công nghệ thông tin, Văn phòng Bộ và các đơn vị dự toán thuộc, trực thuộc Bộ

Thời gian thực hiện: Cả năm 2020

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình này, chỉ đạo đơn vị triển khai thực hiện nghiêm các chỉ tiêu, giải pháp đặt ra; xây dựng Kế hoạch cụ thể và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện Chương trình, làm cơ sở để triển khai, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, tổ chức trong công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí; đồng thời tăng cường kiểm tra, nhắc nhở, xử lý kịp thời các trường hợp không thực hành tiết kiệm tại đơn vị.

b) Kết thúc năm ngân sách 2020, các đơn vị xây dựng báo cáo tình hình thực hành tiết kiệm chống lãng phí của đơn vị (bao gồm báo cáo tình hình xây dựng Chương trình THTK, CLP của đơn vị và kết quả THTK, CLP năm 2020 của đơn vị), gửi Bộ (Cục Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 10 tháng 02 năm 2021 để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính theo đúng quy định.

c) Phản ánh kịp thời về Bộ (Cục Kế hoạch - Tài chính) các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Chương trình này.

d) Đề xuất Lãnh đạo Bộ khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực trong thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; có sáng kiến áp dụng các biện pháp quản lý và kỹ thuật nhằm triệt để tiết kiệm; phê bình, xử lý các tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm, không thực hiện đúng quy định của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

2. Vụ Thi đua khen thưởng đưa kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thành tiêu chí phân loại thi đua - khen thưởng hàng năm và làm căn cứ xét thi đua - khen thưởng của các đơn vị.

3. Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự

- Chỉ đạo các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình này làm cơ sở để triển khai, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương;

- Chỉ đạo các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương tích cực thu hồi tài sản trong các vụ án kinh tế, tham nhũng và tổ chức thi hành các bản án để giải phóng nguồn lực cho xã hội.

4. Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Cục Công nghệ thông tin tổ chức các hình thức thông tin, phổ biến nội dung và quá trình thực hiện Chương trình hành động này.

5. Đảng ủy, cấp ủy các đơn vị, các tổ chức đoàn thể của Bộ và các đơn vị: Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, tăng cường sự lãnh đạo, giám sát, tham gia việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ và các đơn vị, động viên công chức, viên chức, đoàn viên thống nhất tư tưởng và hành động thực hiện có hiệu quả việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và của Bộ Tư pháp.

6. Giao Cục Kế hoạch - Tài chính là cơ quan thường trực của Bộ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Tổ chức cán bộ theo dõi, đôn đốc, định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ việc triển khai thực hiện Chương trình này./.

